

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị X - sinh năm: 1968; địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

**Các bị đơn:** Ông Huỳnh Văn T - sinh năm: 1979, bà Nguyễn Thị Thanh T1 - sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Đỗ Văn D - sinh năm: 1968; địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Vợ chồng ông Huỳnh Văn T, bà Nguyễn Thị Thanh T1 thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị X số tiền gốc vay 1.580.000.000đ (*một tỷ năm trăm tám mươi triệu đồng*)

- Bà Nguyễn Thị X đồng ý và không có ý kiến khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2

Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:*

- Vợ chồng ông Huỳnh Văn T, bà Nguyễn Thị Thanh T1 chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả 1.580.000.000đ, cụ thể: 36.000.000đ + (780.000.000đ x 3%) = 59.400.000đ : 2 = 29.700.000đ (*hai mươi chín triệu bảy trăm ngàn đồng*).

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 31.200.000đ (*ba mươi một triệu hai trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002971749 ngày 17/02/2025 của Chi cục thi hành dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Thức**